

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 24-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Bình;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại Nhà văn hóa huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1983 tại xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Dinh, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Ngoan, sinh năm 1953; có vợ Phạm Thị Linh, sinh năm 1988 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21-12-2018 đến ngày 30-12-2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”; (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1999; nơi cư trú: Xóm 8, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định; (Vắng mặt).

2. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm 8, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; (Vắng mặt).

3. Chị Phạm Thị L, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; (Vắng mặt).

4. Ông Phạm Văn K, sinh năm 1965; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; (Có mặt).

5. Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1997; nơi cư trú: Xóm 8, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; (Vắng mặt).

6. Chị Trần Thị Th, sinh năm 1978; nơi cư trú: Xóm 12, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định; (Vắng mặt)

- *Người chứng kiến*: Ông Phạm Văn T3, sinh năm 1965; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21-12-2018, Tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu làm nhiệm vụ tại khu vực xóm 8, xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định phát hiện Nguyễn Văn N có hành vi vận chuyển 01 hộp pháo dân loại 36 ống có kích thước (15x15x15)cm (niêm phong ký hiệu M1). N khai nhận mua số pháo trên của Phạm Văn T, sinh năm 1985 ở xóm 8, xã Hải Trung với giá 700.000đ để chuyển cho một người tên Hiếu ở xã Hải Phúc. Tiến hành làm việc với Phạm Văn T, T khai nhận số pháo trên mua của Nguyễn Văn Ch với số tiền 600.000đ và tự nguyện giao nộp số tiền 700.000đ là tiền bán pháo cho N. Hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Văn Ch, đã thu giữ 07 hộp pháo dân loại 36 ống kích thước (15x15x15)cm (niêm phong ký hiệu M3). Ch khai nhận cất giấu số pháo trên với mục đích để sử dụng dịp lễ Noel và tết Nguyên đán Kỷ Hợi.

Tại bản kết luận giám định số 1165/KTHS ngày 23-12-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu ký hiệu M1 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng 1,486kg; mẫu ký hiệu M3 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 9,859kg.

Cáo trạng số 06/CT-VKSHH ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn Ch đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ hoàn trả sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Ch và 700.000đ thu giữ của Phạm Văn T là tiền có được do mua bán pháo nổ mà có.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Phản tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Ch tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản khám xét, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 21-12-2018, tại nhà ở thuộc xóm 9, xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, cơ quan điều tra đã phát hiện thu giữ của Nguyễn Văn Ch 9,859kg pháo nổ với mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố thành tội “Tàng trữ hàng cấm” mà tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội tàng trữ hàng cấm mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước trong quản lý, sản xuất kinh doanh một số loại hàng cấm,

mà cụ thể ở đây là pháo nổ, mà còn làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Đặc biệt, tết nguyên đán Kỷ Hợi đang đến gần, việc buôn bán, tàng trữ, sử dụng...các loại pháo diễn biến phức tạp nên xét thấy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm trừng trị giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo còn là người có công với nước, được Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định tặng bằng khen vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt như Kiểm sát Viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Nguyễn Văn Ch có nghề nghiệp nhưng công việc và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên xét không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, như đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với số pháo nổ Cơ quan điều tra đã thu giữ, được hoàn trả lại mẫu vật sau giám định có khối lượng 11,345kg: Xét số pháo nổ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 600.000đ đã thu giữ của Nguyễn Văn Ch và 700.000đ thu giữ của Phạm Văn T: Xét thấy đây là tiền mà Ch và T có được do buôn bán pháo nổ mà có nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[7] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18H1- 319.42 thu giữ của Phạm Văn T, qua điều tra xác định là xe của anh Phạm Văn Tuyền và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18P1-4859 thu giữ của Nguyễn Văn N, qua điều tra xác định là xe của chị Trần Thị Tho: Xét thấy anh Tuyền và chị Tho không biết T và N sử dụng những chiếc xe này thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tuyền, chị Tho là phù hợp.

[8] Đối với Phạm Văn T, Nguyễn Văn Ch có hành vi mua bán; Nguyễn Văn N có hành vi vận chuyển trái phép pháo nổ: Xét thấy các hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện xử phạt hành chính là phù hợp.

[9] Đối với người thanh niên tên Hiếu nhờ N đi mua pháo và liên lạc qua điện thoại với T, do T, N không biết tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra tách hồ sơ, xử lý sau là phù hợp.

[10] Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn Ch còn khai nhận vào tối ngày 15-12-2018, Nguyễn Văn B, sinh năm 1985 ở xóm 9, xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đến nhà chơi và cho Ch 08 hộp dàn pháo loại 36 ống và dặn Ch nếu có người mua thì bán với giá 600.000đ nhưng Ch không bán mà để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Điều tra còn thu giữ tại nhà Nguyễn Văn T1, sinh năm 1974 ở xóm 9, xã Hải Trung là anh trai của B 18 hộp pháo loại 36 ống có kích thước (15x15x15)cm có tổng khối lượng 25,030kg. Qua xác minh, bà Đặng Thị Tươi là mẹ đẻ của anh T1 và B khai nhận bà chỉ là người trông coi nhà mà không biết số pháo ai đưa về, khi Cơ quan điều tra thu giữ thì bà mới biết. Trong khi đó, B làm nghề tự do ở Quảng Ninh, không có địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không thể tiến hành triệu tập lấy lời khai của B. Do đó, cơ quan điều tra tách ra để điều tra xác minh, xử lý sau đối với Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T1 là phù hợp.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 06 (sáu) tháng tù nhưng được trừ chín ngày tạm giữ trước. Bị cáo còn phải chấp hành 05 (năm) tháng 21(hai mươi một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ hoàn trả sau giám định;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000đ đã thu giữ của Nguyễn Văn Ch và 700.000đ thu giữ của Phạm Văn T.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-01-2019 giữa Công an huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu và biên lai thu tiền số AA/2012/07621 ngày 16-01-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã Hải Trung: 01 bản;
- THAHS: 3 bản;
- Sở tư pháp: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Ái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã Hải Trung: 01 bản;
- THAHS: 3 bản;
- Sở tư pháp: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Ái